

**TOÀ ÁN NHÂN DÂN
THỊ XÃ T
TỈNH BẮC NINH**

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập- Tự do- Hạnh phúc

Bản án số: 273/2017/HSST
Ngày 01 tháng 9 năm 2017
“Hồ Hữu T tàng trữ trái phép chất ma
túy”

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN THỊ XÃ TỪ SƠN, TỈNH BẮC NINH

Với thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

- + *Thẩm phán- Chủ tọa phiên tòa:* Ông Đỗ Thế Bình.
- + *Các Hội thẩm nhân dân:* Ông Đỗ Đức Hùng, ông Nguyễn Văn An.
- + *Thư ký phiên tòa:* Bà Đàm Thu Hương- Thư ký Tòa án nhân dân thị xã T, tỉnh Bắc Ninh.
- + *Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thị xã T, tỉnh Bắc Ninh tham gia phiên tòa:* Ông Nguyễn Huy Tôn- Kiểm sát viên sơ cấp.

Trong ngày 01 tháng 9 năm 2017 tại trụ sở, Tòa án nhân dân thị xã T mở phiên toà sơ thẩm xét xử công khai vụ án hình sự thụ lý số 285/2017/HSST ngày 04 tháng 8 năm 2017, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 263/2017/QĐ XX- ST ngày 16/8/2017 đối với bị cáo:

Hồ Hữu T - Sinh năm 1994.

- Nơi ĐKKHKT: Thôn 6, xã M, huyện C, tỉnh Nghệ An.
- Nghề nghiệp: Làm ruộng; Trình độ văn hóa: 09/12; Dân tộc: Kinh; Tôn giáo: Không; Quốc tịch: Việt Nam.
- Bố: Hồ Hữu Hiệp- Sinh năm 1963 (đã chết); Mẹ: Nguyễn Thị Hà- sinh năm 1972.
- Gia đình có 03 chị em, bị cáo là thứ 2.
- Vợ: Ngô Thị Trang, sinh năm 1997; Con: Có 01 con, sinh năm 2016.
- Tiền án, tiền sự: Không.
- Bị cáo bị tạm giữ, tạm giam từ ngày 21/6/2017, hiện đang bị tạm giam tại Trại tạm giam Công an tỉnh Bắc Ninh (có mặt).

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các chứng cứ tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án như sau:

Hồi 8 giờ 45 phút ngày 21/6/2017, tại khu phố G, phường N, thị xã T, tỉnh Bắc Ninh. Tổ công tác thuộc Công an phường N, thị xã T, tỉnh Bắc Ninh bắt quả tang Hồ Hữu T, sinh năm 1994, trú tại thôn 6, xã M, huyện C, tỉnh Nghệ An đang có hành vi “*Tàng trữ trái phép chất ma túy*”. Quá trình bắt thu giữ trong lòng bàn tay trái của T 01 gói nhỏ được bọc ngoài bằng giấy màu trắng, bên trong chứa chất bột màu trắng (T khai là ma túy, T mới mua với giá 150.000đ với mục đích để sử dụng cho bản thân). Tổ công tác tiến hành lập biên bản phạm tội quả tang, thu giữ, niêm phong vật chứng và gửi giám định.

Tại Kết luận giám định số: 863/KLGD- PC54 ngày 21/6/2017 của Phòng Kỹ thuật hình sự- Công an tỉnh Bắc Ninh kết luận: *Chất bột màu trắng bên trong 01 gói giấy màu trắng có trọng lượng 0,2936 gam là ma túy; Loại ma túy: Chất Heroine.*

Tại cơ quan điều tra và tại phiên tòa bị cáo khai nhận: Bản thân nghiện ma túy nên khoảng 8 giờ 10 phút ngày 21/6/2017 bị cáo thuê xe ôm đi từ thôn Mẫn Xá, xã Văn Môn, huyện Yên Phong, tỉnh Bắc Ninh đến phường N, thị xã T, tỉnh Bắc Ninh với mục đích mua ma túy sử dụng. Khi đến gần quán Karaoke thuộc khu phố G, phường N, bị cáo xuống xe trả tiền xe ôm rồi đi bộ vào trong khu phố G. Khi đang đi trên đường bị cáo nhìn thấy 01 nam thanh niên đang đưa tiền qua khe cửa vào trong một ngôi nhà thì trong nhà ném ra ngoài 01 gói nhỏ người thanh niên cầm gói nhỏ và bỏ đi. Biết trong ngôi nhà có người bán chất ma túy nên bị cáo lại gần cửa và lấy trong túi quần 150.000đ và đưa qua khe cửa vào bên trong thì trong nhà có người cầm tiền và ném ra ngoài cho bị cáo 01 gói nhỏ được bọc ngoài bằng lớp giấy màu trắng, biết đây là ma túy nên bị cáo cầm gói ma túy và đi tìm nơi sử dụng. Trên đường đi tìm nơi sử dụng bị cáo bị lực lượng Công an kiểm tra phát hiện bắt quả tang thu giữ vật chứng là gói nhỏ chất ma túy.

Về vị trí, địa chỉ ngôi nhà nơi mua ma túy và người đã bán ma túy cho bị cáo, bị cáo trình bày không nhớ và cũng không biết người trong nhà đã bán ma túy cho bị cáo là ai.

Tại Cáo trạng số 194/Ctr- VKS ngày 03/08/2017 của Viện Kiểm sát nhân dân thị xã T, tỉnh Bắc Ninh truy tố Hồ Hữu T tội “*Tàng trữ trái phép chất ma túy*” theo khoản 1 Điều 194 của BLHS.

Tại phiên tòa sau khi phân tích, đánh giá tính chất nguy hiểm của hành vi phạm tội, nhân thân và các tình tiết liên quan đến trách nhiệm hình sự của bị cáo. Đại diện VKSND thị xã T đề nghị Hội đồng xét xử tuyên bố bị cáo phạm tội “*Tàng trữ trái phép chất ma túy*”. Áp dụng Khoản 1 Điều 194, điểm p khoản 1 Điều 46, Điều 33 BLHS 1999; khoản 3 Điều 7, điểm c khoản 1 Điều 249 BLHS 2015; Nghị quyết số 41/2017/QH14 ngày 20/6/2017 của Quốc hội nước Cộng hòa xã hội chủ nghĩa Việt Nam “*Về việc thi hành Bộ Luật hình sự số 100/2015/QH13 đã được sửa đổi bổ sung một số điều theo Luật số 12/2017/QH14 và về hiệu lực thi hành của Bộ luật tố tụng hình sự số 101/2015/QH13, Luật Tổ chức cơ quan điều tra hình sự số 99/2015/QH13, Luật Thi hành tạm giữ, tạm giam số 94/2015/QH13*”. Xử phạt bị cáo từ 14 đến 17

tháng tù, thời hạn tù tính từ ngày tạm giữ, tạm giam 21/6/2017. Miễn hình phạt bổ sung là hình phạt tiền cho bị cáo.

Về xử lý vật chứng: Áp dụng Điều 41 BLHS, Điều 76 BLTTHS: Tịch thu tiêu huỷ 01 phong bì niêm phong đựng mẫu vật còn lại sau giám định của Phòng Kỹ thuật hình sự- Công an tỉnh Bắc Ninh

Trong phần tranh luận, bị cáo thừa nhận hành vi của bản thân là có tội và không có ý kiến tranh luận với quan điểm luận tội của đại diện Viện kiểm sát. Khi được nói lời sau cùng bị cáo đề nghị Hội đồng xét xử giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

Căn cứ vào các chứng cứ, tài liệu đã được thẩm tra tại phiên tòa, căn cứ vào kết quả tranh luận tại phiên tòa, trên cơ sở xem xét đầy đủ, toàn diện ý kiến của kiểm sát viên, lời khai của bị cáo, người làm chứng, vật chứng thu giữ, Kết luận giám định của Phòng kỹ thuật hình sự- Công an tỉnh Bắc Ninh.

NHẬN ĐỊNH CỦA HỘI ĐỒNG XÉT XỬ:

Lời khai nhận tội của bị cáo là thống nhất với biên bản phạm tội quả tang, lời khai của những người làm chứng, phù hợp với vật chứng đã thu giữ là 01 gói giấy màu trắng, bên trong có chứa chất bột màu trắng thu tại lòng bàn tay trái của bị cáo, Kết Luận giám định số 863/KL- GD ngày 21/6/2017 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Bắc Ninh về trọng lượng, loại chất ma túy, đủ căn cứ khẳng định: Hành vi cất giữ trái phép trên người 0,2936 gam chất ma túy là *Heroin* với mục đích sử dụng nhằm thỏa mãn nhu cầu bản thân của bị cáo đã phạm vào tội “*Tàng trữ trái phép chất ma túy*”. Tội phạm và hình phạt được quy định tại khoản 1 Điều 194 BLHS, Cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân thị xã T, tỉnh Bắc Ninh truy tố bị cáo với tội danh và điều luật trên là đúng tội, đúng người và có căn cứ.

Xét tính chất vụ án là nghiêm trọng, hành vi phạm tội của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, không những xâm phạm trực tiếp đến chính sách quản lý của Nhà nước đối với các chất ma túy. Hành vi phạm tội của bị cáo còn gây ảnh hưởng đến sự phát triển kinh tế- xã hội của đất nước, ma túy còn là hiểm họa của xã hội, tác động xấu đến sức khỏe, nhân cách và sự phát triển bình thường của con người. Bị cáo là người có năng lực pháp luật hình sự, đủ khả năng nhận thức được tác hại của ma túy và sự cấm đoán của pháp luật đối với các hành vi có liên quan đến ma túy. Song do thiếu tu dưỡng, rèn luyện bị cáo vẫn lao vào con đường nghiện hút chất ma túy để rồi phạm tội. Với mục đích giáo dục riêng, răn đe và phòng ngừa chung, xét thấy cần phải cách ly bị cáo ra khỏi cộng đồng xã hội trong một thời gian nhất định mới đủ điều kiện giáo dục, cải tạo bị cáo thành một công dân có ích cho xã hội.

Tuy nhiên khi lượng hình, xét nhân thân và các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự đối với bị cáo Hội đồng xét xử thấy: Bị cáo chưa có tiền án, tiền sự, quá trình điều tra và tại phiên tòa hôm nay khai báo thành khẩn và tỏ ra ăn năn hối cải với hành vi phạm tội nên cần xem xét giảm nhẹ một phần hình phạt cho bị cáo. Mặt khác theo nội dung bản cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân thị xã T truy tố của bị cáo tội “*Tàng trữ trái phép chất ma túy*” theo quy định tại khoản 1 Điều 194 BLHS

1999 có khung hình phạt từ 2 năm đến 7 năm tù, nhưng theo khoản 1 Điều 249 BLHS 2015 quy định khung hình phạt từ 1 đến 5 năm tù. Căn cứ Nghị quyết số 41/2017/QH14 ngày 20/6/2017 của Quốc hội nước Cộng hòa xã hội chủ nghĩa Việt Nam “*Về việc thi hành Bộ Luật hình sự số 100/2015/QH13 đã được sửa đổi bổ sung một số điều theo Luật số 12/2017/QH14 và về hiệu lực thi hành của Bộ luật tố tụng hình sự số 101/2015/QH13, Luật Tổ chức cơ quan điều tra hình sự số 99/2015/QH13, Luật Thi hành tạm giữ, tạm giam số 94/2015/QH13*”; Công văn số 276/TANDTC-PC ngày 13/9/2016 của Tòa án nhân dân tối cao về việc “*Áp dụng một số quy định có lợi cho người phạm tội của BLHS 2015*”, Hội đồng xét xử thấy cần vận dụng mức hình phạt quy định tại khoản 1 Điều 249 BLHS 2015 khi quyết định hình phạt đối với bị cáo.

Ngoài hình phạt chính là hình phạt tù, lẽ ra với bị cáo cần phải áp dụng thêm hình phạt bổ sung là “*Phạt tiền*” theo quy định tại khoản 5 Điều 194 của BLHS. Song xét bị cáo là đối tượng nghiện hút ma túy, không có tài sản, thu nhập không ổn định, mục đích phạm tội không có tính tư lợi nên miễn áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền cho bị cáo.

Về xử lý vật chứng: Quá trình bắt quả tang cơ quan công an thu giữ trong lòng bàn tay trái của bị cáo 01 gói nhỏ, bên trong chứa chất bột màu trắng. Qua giám định xác định chất bột màu trắng là *Heroine*, *Heroine* là một trong các dạng chất ma túy Nhà nước nghiêm cấm sản xuất, mua bán, tàng trữ, sử dụng nên cần tịch thu tiêu hủy mẫu vật còn lại sau giám định.

Liên quan trong vụ án còn có người trong ngôi nhà có cửa đóng kín tại khu phố G, phường N, thị xã T đã bán ma túy cho bị cáo, Song bị cáo không biết người này là ai. vị trí địa chỉ ngôi nhà nơi đã mua ma túy bị cáo cũng không nhớ. Do vậy với đối tượng đã bán ma túy cho bị cáo Cơ quan điều tra vẫn đang tiếp tục điều tra xác minh, khi nào làm rõ sẽ xử lý sau.

Về án phí: Bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên:

QUYẾT ĐỊNH:

Tuyên bố bị cáo Hồ Hữu T phạm tội “*Tàng trữ trái phép chất ma túy*”

Áp dụng khoản 1 Điều 194, điểm p khoản 1 Điều 46, Điều 33, Điều 41 BLHS 1999; Điều 76, Điều 99, 199, 231, 234 và Điều 228 BLTTHS; Khoản 3 Điều 7, điểm c khoản 1 Điều 249 BLHS 2015; Nghị quyết số 41/2017/QH14 ngày 20/6/2017 của Quốc hội nước Cộng hòa xã hội chủ nghĩa Việt Nam “*Về việc thi hành Bộ Luật hình sự số 100/2015/QH13 đã được sửa đổi bổ sung một số điều theo Luật số 12/2017/QH14 và về hiệu lực thi hành của Bộ luật tố tụng hình sự số 101/2015/QH13, Luật Tổ chức cơ quan điều tra hình sự số 99/2015/QH13, Luật Thi hành tạm giữ, tạm giam số 94/2015/QH13*”; Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14, ngày 30/12/2016 của UBTVQH nước Cộng hòa xã hội chủ nghĩa Việt Nam quy định về mức thu, miễn, giảm, thu nộp, quản lý và sử dụng án phí, lệ phí Tòa án.

- Xử phạt: Hồ Hữu T 15 (*mười lăm*) tháng tù, thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày tạm giữ, tạm giam 21/06/2017. Quyết định tạm giam bị cáo 45 ngày kể từ ngày tuyên án để đảm bảo thi hành án.

- Về xử lý vật chứng: Tịch thu tiêu huỷ 01 phong bì niêm phong đựng mẫu vật còn lại sau giám định của Phòng kỹ thuật hình sự, Công an tỉnh Bắc Ninh (mặt trước có ghi chữ “*Mẫu vật còn lại sau giám định, kèm theo KLGD số 863/KLGD- PC54 ngày 21/6/2017*”).

- Về án phí: Bị cáo phải chịu 200.000đ án phí HSST.

Bị cáo có mặt có quyền kháng cáo trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án.

Nơi nhận:

- TAND Tỉnh Bắc Ninh
- VKS ND thị xã T;
- THADS thị xã T;
- Công an thị xã T;
- Bị cáo;
- Lưu HS, VP.

T.M HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán- Chủ tọa phiên tòa

Đỗ Thế Bình